| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOÀNG SU PHÌ**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 29- 4-2020

**NHÂNDANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Văn Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1.Ông Bùi Thanh Hưởng

2.Ông Phạm Văn Thích

***- Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Khuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoàng Su Phì

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà***: Ông Lê Đức Thắng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST –HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Quốc H**; Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1988 tại huyện Y, tỉnh T. Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện H, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế C,sinh năm 1946( đã chết) và bà Phạm Thị T; sinh năm 1954. Có vợ là Hoàng Thị Thêm, sinh năm 1987. Trú tại: thôn B, xã B, huyện H, tỉnh H Bị cáo có 01 con gái sinh năm 2014.

Tiền án: Bản án số 32/2015/HSST ngày 25/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Quốc H 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 08/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt Nguyễn Quốc H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;Tiền sự: Không.

Nhân thân:Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2010/HSST ngày 13/4/2010 của Tòa án nhân dân Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc H 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2020, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hoàng Su Phì. Có mặt.

*-Bị hại:*

- Bà Hà Thị Nga; Sinh năm: 1969; Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện H, tỉnh H Vắng mặt

- Anh Hà Phúc Tuyển; Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt

- Chị Phàn Thị Minh Hóa; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt

- *Đại diện theo ủy quyền của người bị hại Hà Phúc Tuyển và Phàn Thị Minh Hóa:* Bà Hà Thị Nga; Sinh năm:1969; Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện H. vắng mặt

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hoàng Thị T; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được trình bày tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ,ngày 13/01/2020, Nguyễn Quốc H, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã B, huyện H, tỉnh H điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 23B1- 33100 đi từ nhà anh Nguyễn Ngọc A, tại tổ 5, thị trấn V, huyện H về nhà ở của bị cáo tại xã B, huyện H. Trên đường về đến trước cửa quán bán hàng tạp hóa của gia đình bà Hà Thị N, sinh năm 1969, trú tại tổ 5, thị trấn V, huyện H. H dựng xe ở ngoài đường rồi đi bộ vào đến khu vực bán hàng nhưng H thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền để phục việc chi tiêu cá nhân. Do mua hàng tại đây nhiều lần nên H biết gia đình chị N thường để tiền bán hàng trong ngăn bàn gần cửa ra vào quán. H tiến đến gần chiếc bàn, dùng tay phải mở cánh cửa ngăn bàn thấy bên trong có 01 chiếc xô nhựa màu xanh đựng nhiều tiền Việt Nam đồng với các mệnh giá khác nhau. Hưng dùng tay phải thò vào trong xô nhựa bốc lấy một nắm tiền đút vào túi quần phải rồi đi nhanh ra ngoài cửa điều khiển xe máy về xã Bản Máy. Khi đến địa phận thôn N, xã T, huyện Hoàng Su Phì, H dừng xe lấy số tiền vừa trộm cắp ra đếm được 430.000đ (bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

Về phía bị hại là gia đình bà Hà Thị N sau khi phát hiện ra bị mất trộm tiền, đã đến Công an huyện Hoàng Su Phì trình báo. Quá trình làm việc bà N khai nhận gia đình bán hàng tạp hóa nên có thói quen hàng ngày đóng cửa hàng mới kiểm đếm tiền trong xô nhựa để cất đi. Thời điểm H thực hiện hành vi trộm cắp tiền, bà N và gia đình không có căn cứ xác định được chính xác số tiền có trong xô nhựa là bao nhiêu tiền. Việc xác định số tiền H trộm cắp của gia đình là 430.000đ (bốn trăm ba mươi nghìn đồng) thì gia đình bà N cũng nhất trí.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì ra Quyết định trưng cầu giám định số 07 ngày 19/01/2020, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định số tiền thu được của Nguyễn Quốc H.

Tại Kết luận giám định số 33/KL-PC09 ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận "số tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật".Tại cáo trạng số 03/CT-VKSHSP, ngày 19 tháng 3 năm 2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và

đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là : "Người phạm tội bồi thường thiệt hại"; "người phạm tội thành khẩn khai báo" theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án của Điều tra viên, kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Trong các giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào ngày 13 tháng 01 năm 2020,lời khai của bị báo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án cụ thể: vào khoảng 19 giờ, ngày 13/01/2020, Nguyễn Quốc H, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã B, huyện H, tỉnh H vào quán bán hàng tạp hóa của gia đình bà Hà Thị N tại tổ 5, thị trấn V, huyện H lấy trộm số tiền là 430.000đ (bốn trăm ba mươi nghìn đồng). Bản thân bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 08/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H xử phạt Nguyễn Quốc H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở khẳng định Bị cáo Nguyễn Quốc H đã phạm tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội : Bị cáo là người có sức khỏe và khả năng lao động, nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng do ý thức coi thường pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản của người khác nên đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác để sử dụng, tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Năm 2015, bị cáo đã bị kết án theo Bản án số 32/2015/HSST ngày 25/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Quốc H 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích thì bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án theo bản án số 08/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt Nguyễn Quốc H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Do đó, tính đến nay án tích của bản án số

32/2015/HSST ngày 25/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang là chưa được xóa. Đến ngày 13/01/2020, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy hành vi vi phạm của bị cáo ngày 13/01/2020 là trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc H.Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động để vợ bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và xử phạt 6 tháng tù vào năm 2010 theo bản án số 135/2010/HSST ngày 13/4/2010 của Tòa án nhân dân Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc H 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

[6] Trong thời gian từ năm 2010 đến nay, bị cáo đã bốn lần thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó có ba lần là trộm cắp tài sản và một lần là tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã bị xét xử và kết án tù ba lần và mức hình phạt đã áp dụng thấp nhất là 6 tháng và cao nhất là 30 tháng tù. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt đối với bị cáo mà Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là thấp. Bởi lẽ đối với bị cáo mặc dù đã bị xét xử và chấp hành án nhiều lần nhưng bị cáo không có ý thức về tôn trọng pháp luật, không có ý thức tự phấn đấu cải tạo rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội mà vẫn thực hiện hành vi trộm cắp và bị truy tố ra Tòa án xét xử tại phiên tòa hôm nay nên cần có mức án phạt đủ nghiêm khắc trừng trị đối với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giúp cải tạo bản thân bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh là cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị T là vợ bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại đủ số tiền 430.000đ ( Bốn trăm ba mươi nghìn đồng). Nay gia đình bị hại là bà Hà Thị N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hoàng Thị T01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, Biển kiểm soát 23B1- 33100, số khung 4513FY155812, số máy JF45E0901837. Xe máy là tài sản của chị Hoàng Thị Tcho H mượn để đi lại, chị T không biết việc H mang đi trộm cắp tài sản. Chị Hoàng Thị T đã nhận lại được tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì thêm. Xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì đã trả cho chủ sở hữu Hoàng Thị T là đúng quy định của pháp luật. Xét thấy bị hại đã được vợ bị cáo là Hoàng Thị T bồi thường toàn bộ số tiền bị trộm cắp nên cần áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo các tài sản đã thu giữ của bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

***Vì các lẽ trên***

## QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 15 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 14/01/2020.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo các tài sản sau:

+ Số tiền 430.000đ (bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) áo gió màu đỏ đen, sau lưng có dòng chữ "ABER" (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) quần dài thể thao màu đen, sọc đỏ, bên trái túi quần trái có dòng chữ "ABER" (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) đôi giày thể thao màu trắng, dây màu đen, nhãn hiệu "BITIS Focus" (đã qua sử dụng).

*Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện Hoàng Su Phì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 19/3/2020*

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh HG;
-VKSND tỉnh HG;
-VKSND huyện HSP;
-Công an huyện HSP;
-Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QL,NVLQ
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Hoàng Văn Lương**